

Toán
LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Biết:

- Tìm tỉ số phần trăm của 2 số.
- Thực hiện các phép tính cộng, trừ các tỉ số phần trăm.
- Giải toán liên quan đến tỉ số phần trăm.

2. Kỹ năng: HS làm bài 1(c, d); bài 2, bài 3.

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

4. Năng lực:

- **Năng tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**
- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ...
- HS : SGK, bảng con...

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) <i>* Mục tiêu:</i> Biết: - Tìm tỉ số phần trăm của 2 số. - Thực hiện các phép tính cộng, trừ các tỉ số phần trăm. - Giải toán liên quan đến tỉ số phần trăm. - HS làm bài 1(c, d); bài 2, bài 3. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Bài 1(c, d): HĐ cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu của bài - Em hãy nêu cách tìm tỉ số phần trăm của hai số ?	- Tìm tỉ số phần trăm của + Bước 1: Tìm thương của hai số + Bước 2: Nhân thương đó với 100 rồi viết thêm kí hiệu % vào tích.

<p>- Yêu cầu HS làm bài - HS làm bài , chia sẻ trước lớp - GV nhận xét, chữa bài</p> <p>Bài 2: HD cá nhân - Cho HS đọc đề bài, nêu yêu cầu. - Yêu cầu HS làm bài, chia sẻ trước lớp - GV nhận xét, chữa bài</p> <p>Bài 3: HD cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài</p> <p>Bài tập chờ Bài 4: HD cá nhân - Cho HS đọc bài và tự làm bài. - GV quan sát, uốn nắn học sinh</p>	<p>- Cả lớp làm vở. - 2 HS lên bảng làm bài, chia sẻ cách làm c) $3,2 : 4 = 0,8 = 80\%$ d) $7,2 : 3,3 = 2,25 = 225\%$</p> <p>- Tính - HS tự giải, 3 HS lên bảng làm bài, chia sẻ trước lớp a) $2,5\% + 10,34\% = 12,84\%$ b) $56,9\% - 34,25\% = 22,65\%$ c) $100\% - 23\% - 47,5\% = 29,5\%$</p> <p>- Cả lớp theo dõi - Lớp làm vào vở. -1 HS lên bảng làm bài, chia sẻ</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>a) Tỉ số phần trăm giữa diện tích đất trồng cây cao su và cây cà phê là: $480 : 320 = 1,5 = 150\%$ b) Tỉ số phần trăm giữa diện tích đất trồng cây cà phê và cây cao su là: $320 : 480 = 0,6666 = 66,66\%$ Đáp số : a) 150% b) 66,66%</p> <p>- HS đọc bài, tự làm bài báo cáo kết quả với giáo viên</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Số cây lớp 5A đã trồng được là: $180 \times 45 : 100 = 81(\text{cây})$ Số cây lớp 5A còn phải trồng theo dự định là: $180 - 81 = 99(\text{cây})$ Đáp số: 99 cây</p>
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Tính tỉ số phần trăm của 9 và 15; 4,5 và 12</p>	<p>- Tỉ số phần trăm của 9 và 15 là: 60% - Tỉ số phần trăm của 4,5 và 12 là: 37,5%</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- GV củng cố nội dung luyện tập - Hoàn thiện bài tập chưa làm xong - Chuẩn bị bài sau</p>	<p>- HS nghe - HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

Luyện từ và câu
ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU (Dấu phẩy)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Hiểu được tác dụng của dấu chấm, dấu phẩy.

2. Kỹ năng:

- Sử dụng đúng dấu chấm, dấu phẩy trong câu văn, đoạn văn (BT1).
- Viết được đoạn văn khoảng 5 câu nói về hoạt động của HS trong giờ ra chơi và nêu được tác dụng của dấu phẩy (BT2).

3. Thái độ: Chăm thận, yêu thích môn học

4. Năng lực:

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**
- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, Bảng phụ viết sẵn nội dung 2 bức thư.
- HS : SGK

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện": Yêu cầu HS tìm ví dụ nói về ba tác dụng của dấu phẩy. (Mỗi HS chỉ nêu 1 tác dụng) - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành: (28 phút)	
<p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng đúng dấu chấm, dấu phẩy trong câu văn, đoạn văn (BT1). - Viết được đoạn văn khoảng 5 câu nói về hoạt động của HS trong giờ ra chơi và nêu được tác dụng của dấu phẩy (BT2). <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p>Bài tập 1: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung bài + Bức thư đầu là của ai? 	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể đặt dấu chấm hay dấu phẩy vào những chỗ nào ở hai bức thư trong mẫu chuyện sau + Bức thư đầu là của anh chàng đang

<p>+ Bức thư thứ hai là của ai?</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài</p> <p>- GV chốt lời giải đúng.</p> <p>- Gọi 1 HS đọc lại mẩu chuyện vui sau khi đã hoàn thiện dấu chấm, dấu phẩy.</p> <p>Bài tập 2: HĐ cá nhân</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài</p> <p>- Trình bày kết quả</p> <p>- GV chốt lại ý kiến đúng, khen ngợi những HS làm bài tốt.</p>	<p>tập viết văn.</p> <p>+ Bức thư thứ hai là thư trả lời của Bóc- na Sô.</p> <p>- HS làm bài vào nháp</p> <p>-1 HS lên bảng làm, chia sẻ</p> <p>- Bức thư 1 “Thưa ngài, tôi xin trân trọng gửi tới ngài một số sáng tác mới của tôi. Vì viết vội, tôi chưa kịp đánh các dấu chấm, dấu phẩy. Rất mong ngài cho và điền giúp tôi các dấu chấm, dấu phẩy cần thiết rồi bỏ chúng vào phong bì, gửi đến cho tôi. Chào ngài.”</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của bài tập</p> <p>- 2 HS viết đoạn văn của mình trên bảng nhóm, cả lớp viết vào vở</p> <p>- Đại diện 1 số em trình bày đoạn văn của mình, nêu tác dụng của từng dấu phẩy trong đoạn văn .</p>
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Một vài HS nhắc lại tác dụng của dấu phẩy.</p>	<p>- HS nhắc lại</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Yêu cầu HS về nhà hoàn chỉnh BT2, viết lại vào vở.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Địa lí địa phương
DÂN CƯ VÀ KINH TẾ AN THI

I. MỤC TIÊU

- 1. Kiến thức:** HS nắm được tình hình dân cư địa phương và hậu quả của việc tăng dân số nhanh.
- 2.Kĩ năng:** Nắm được các thành phần kinh tế của AT và các sản phẩm của các ngành kinh tế địa phương mang lại.
- 3. Thái độ:** Yêu mến mảnh đất AT.
- 4. Năng lực:**
 - Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - Năng lực hiểu biết cơ bản về Địa lí, năng lực tìm tòi và khám phá Địa lí, năng lực vận dụng kiến thức Địa lí vào thực tiễn

II. CHUẨN BỊ**1. Đồ dùng**

- GV: Hệ thống câu hỏi, các tư liệu có liên quan.
- HS: Tìm hiểu trước ở nhà những nội dung có liên quan đến bài học.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên" với các câu hỏi : <ul style="list-style-type: none"> + Ân Thi tiếp giáp với những huyện nào ? + Ân Thi có bao nhiêu xã, thị trấn ? + Ân Thi có khí hậu như thế nào ? + Địa hình ở Ân Thi có đặc điểm gì? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)	
<p><i>* Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm được tình hình dân cư địa phương và hậu quả của việc tăng dân số nhanh. - Nắm được các thành phần kinh tế của Ân Thi và các sản phẩm của các ngành kinh tế địa phương mang lại. <p><i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p><i>1. Tìm hiểu về dân cư Ân Thi.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc các thông tin về dân cư Ân Thi + Dựa vào sự hiểu biết, em hãy cho biết đặc điểm dân cư của Ân Thi? + Hãy so sánh dân số Ân Thi với dân số các huyện khác? + Sự mất cân đối về tỉ lệ giới tính sẽ dẫn tới hậu quả gì? <p><i>2. Tình hình kinh tế AT:</i></p> <p><i>*GV đọc thông tin về thành phần kinh tế Ân Thi, cho HS thảo luận theo câu hỏi:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Em hãy nêu tỉ lệ các thành phần kinh tế Ân Thi? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - Dân số Ân Thi tương đối đông. và đang mất cân bằng giới tính: 114 nam / 100 nữ - Dân số Ân Thi đứng thứ 3 sau Khoái Châu và Tiên Lữ. - Ảnh hưởng tới đời sống văn hóa và tinh thần, nạn buôn bán phụ nữ gia tăng. - HS lắng nghe. - HS thảo luận, chia sẻ - Nông nghiệp là chủ yếu, ngoài ra còn phát triển ngành công nghiệp và tiểu thủ

<p>+ Trong nông nghiệp, tỉ lệ trồng trọt chiếm bao nhiêu phần trăm? +Nêu các sản phẩm có từ ngành nông nghiệp của huyện ta? + Nêu tình hình ngành công nghiệp của huyện ta? + Hiện nay ở huyện ta có các công ti lớn nào làm ra các sản phẩm của ngành công nghiệp? + Ngành thủ công nghiệp của huyện ta đã làm ra các sản phẩm gì ? + Hãy nêu tình hình giao thông trong huyện? + Ân Thi còn có các lễ hội nào thu hút khách du lịch? *GV: Hiện nay nhờ có sự phát triển của các ngành, nghề của các thành phần kinh tế mà đời sống của nhân dân Ân Thi đang dần từng bước được nâng lên đáng kể, cuộc sống nơi đây đang đổi mới từng ngày</p>	<p>công nghiệp. - Lúa, hoa màu, cây ăn quả - Công ti may Pho Mát - Chạm bạc, khâu nón,... - Giao thông thuận tiện - Lễ hội đèn Ûng</p>
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Em hãy cho biết ở Ân Thi có những sản phẩm nông nghiệp nào? - Những sản phẩm đó đem lại lợi ích gì cho nhân dân?</p>	<p>- HS nêu</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Về nhà tìm hiểu thêm về địa lí, lịch sử tỉnh Hưng Yên.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Thứ tư ngày 24 tháng 4 năm 2019

Kể chuyện

NHÀ VÔ ĐỊCH

I. MỤC TIÊU

- Kiến thức:** Kể lại được từng đoạn câu chuyện bằng lời người kể và bước đầu kể lại được toàn bộ câu chuyện bằng lời nhân vật Tôm Chíp.
- Kĩ năng:** Biết trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.
- Thái độ:** Tôn trọng bạn bè.
- Năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Tranh minh hoạ chuyện trong SGK.

- HS : thuộc câu chuyện

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thi kể chuyện về một bạn nam hoặc một bạn nữ được mọi người yêu quý. - GV nhận xét, đánh giá - Giới thiệu bài - Ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thi kể - HS ghe - HS ghi vở
2. HĐ nghe kể (10 phút)	
<p><i>*Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS biết kể lại từng đoạn câu chuyện (M1,2) - Một số HS kể được toàn bộ câu chuyện (M3,4) <p><i>*Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ - GV kể lần 1, yêu cầu HS nghe và ghi lại tên các nhân vật trong truyện. - GV kể lần 2, vừa kể vừa chỉ vào tranh minh hoạ. + Nêu nội dung chính của mỗi tranh? <p><i>* Kể trong nhóm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành nhiều nhóm nhỏ (mỗi nhóm 4, 5 HS). 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát tranh - Các nhân vật: Hà, Hưng Tồ, Dũng Bé, Tuấn Sút, Tôm Chíp. - HS lần lượt nêu nội dung từng tranh. Tranh 2 : Các bạn đang thi nhảy xa . Tranh 2 : Tôm Chíp rụt rè , bối rối khi đứng vào vị trí. Tranh 3 : Tôm chíp lao đến rất nhanh để cứu em bé sắp rơi xuống nước . Tranh 4 : Các bạn thán phục gọi Tôm chíp là “nhà vô địch”. - Làm việc nhóm. - Mỗi HS trong nhóm kể từng đoạn chuyện, tiếp nối nhau kể hết chuyện dựa theo lời kể của thầy (cô) và tranh minh hoạ. - Một vài HS nhận vai mình là Tôm Chíp,

<p><i>* Thi kể trước lớp</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS thi kể nối tiếp - Gọi HS kể toàn bộ truyện. + Chi tiết nào của chuyện khiến em thích nhất. Giải thích vì sao em thích ? + Nêu nguyên nhân dẫn đến thành tích bất ngờ của Tôm Chíp 	<p>kể toàn bộ câu chuyện. HS trong nhóm giúp bạn sửa lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 nhóm HS mỗi nhóm 4 em thi kể. Mỗi HS kể nội dung một tranh. - 2 HS kể. Lớp theo dõi nhận xét. - Tình huống bất ngờ xảy ra khiến Tôm Chíp mất đi tính rụt rè thường ngày, phản ứng rất nhanh, thông minh ...
<p>3. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (15 phút) <i>* Mục tiêu:</i> HS nắm được nội dung và ý nghĩa của câu chuyện. <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Nêu ý nghĩa câu chuyện? 	<ul style="list-style-type: none"> - Khen ngợi Tôm Chíp dũng cảm, quên mình cứu người bị nạn; trong tình huống nguy hiểm đã bộc lộ những phẩm chất đáng quý.
<p>5. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV chốt lại ý nghĩa của câu chuyện 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe
<p>6. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Dẫn HS về nhà tập kể lại câu chuyện cho người thân; đọc trước đề bài và gợi ý của <i>tiết KC đã nghe, đã đọc</i> tuần 33 để tìm được câu chuyện nói về việc gia đình, nhà trường và xã hội chăm sóc, giáo dục trẻ em; hoặc trẻ em thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, xã hội. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán

ÔN TẬP VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ ĐO THỜI GIAN

I. MỤC TIÊU

- 1. Kiến thức:** Nắm được cách thực hiện các phép tính với số đo thời gian.
- 2. Kỹ năng:**
 - Biết thực hành tính với số đo thời gian và vận dụng trong giải toán.
 - HS làm bài 1, bài 2, bài 3.
- 3. Thái độ:** Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác.
- 4. Năng lực:**

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ, bảng nhóm
- HS : SGK, bảng con

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Gọi thuyền" với các câu hỏi: + Kể tên các đơn vị đo đã học + 1 năm thường có bao nhiêu ngày ? + 1 năm nhuận có bao nhiêu ngày ? + Những tháng nào có 31 ngày ? + 1 ngày có bao nhiêu giờ ? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút)	
* Mục tiêu: - Biết thực hành tính với số đo thời gian và vận dụng trong giải toán. - HS làm bài 1, bài 2, bài 3.	
* Cách tiến hành:	
Bài 1: HD cá nhân - 1 HS đọc yêu cầu bài tập. - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài - Yêu cầu HS nêu lại cách cộng, trừ và các chú ý khi thực hiện các phép tính cộng, trừ số đo thời gian.	- Tính - Lớp làm vào vở. - 2 HS lên bảng làm, chia sẻ kết quả $12 \text{ giờ } 24 \text{ phút}$ $+ \quad \underline{3 \text{ giờ } 18 \text{ phút}}$ $15 \text{ giờ } 42 \text{ phút}$ Hay $14 \text{ giờ } 26 \text{ phút}$ $13 \text{ giờ } 86 \text{ phút}$ $- \quad \underline{5 \text{ giờ } 42 \text{ phút}}$ $- \quad \underline{5 \text{ giờ } 42 \text{ phút}}$ $8 \text{ giờ } 44 \text{ phút}$ $5,4 \text{ giờ}$ $20,4 \text{ giờ}$ $+ \quad \underline{11,2 \text{ giờ}}$ $- \quad \underline{12,8 \text{ giờ}}$ $17,6 \text{ giờ}$ $7,6 \text{ giờ}$